

Số: 252/2025/QĐHNGĐ - ST

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Hương - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Đào Xuân Giang – Thư ký, Tòa án nhân dân quận
Đống Đa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 tham gia phiên họp: Bà Phạm
Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 mở phiên
họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số:
10/2025/HNGĐ-ST ngày 07/7/2025 về yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết
định mở phiên họp số: 90/2025/QĐPH - VDS ngày 14 tháng 8 năm 2025, gồm
những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu:

- Anh **Trần Ngọc Đ**, sinh năm 1994

Đăng ký thường trú và nơi cư trú: P505 – 2D Khâm Thiên, phường V - Q,
Thành phố Hà Nội (Cũ là phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội).

- Chị **Lê Ngọc A**, sinh năm 1991

Đăng ký thường trú: xã Q, tỉnh Hưng Yên (C là Thị trấn T, huyện P, tỉnh
Hưng Yên).

Nơi cư trú: P – 2D Khâm Thiên, phường V - Q, Thành phố Hà Nội (Cũ là
phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chị Lê Ngọc A và anh Trần Ngọc Đ quen biết và có tình cảm với nhau từ
năm 2023, chị Ngọc A đã có thai với anh Trần Ngọc Đ.

Ngày 28/10/2024, tại Bệnh viện P chị Lê Ngọc A đã sinh một con, giới tính
của con: Gái và dự định đặt tên con trong giấy chứng sinh là: Trần Tiểu M.

Nay để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Trần Tiểu M. Chị Lê
Ngọc A và anh Trần Ngọc Đ đề nghị Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định
ADN của anh Đ với cháu Trần Tiểu M để có căn cứ xác định anh Trần Ngọc Đ là

cha đẻ của cháu Trần Tiểu M để có cơ sở cho anh Đ làm thủ tục xác nhận cha con và có căn cứ làm giấy khai sinh cho cháu Trần Tiểu M.

Ngày 31/7/2025, Tòa án nhân dân khu vực 2 đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 25/2025/QĐ-TCGD. Trưng cầu Công ty TNHH L thực hiện giám định: ADN của anh Trần Ngọc Đ với bé gái có tên giả định Trần Tiểu M.

Tại kết quả phân tích ADN của Trung tâm phân tích LOCI ADN ngày 12/8/2025 kết luận:

- Anh Trần Ngọc Đ, sinh ngày: 23/4/1994, CCCD: 001094037430, mẫu ADN ký hiệu: Trần Ngọc Đ và cháu Trần Tiểu M, sinh ngày: 28/10/2024, mẫu ADN ký hiệu: Trần Tiểu M1 có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con.

Nay để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của anh Trần Ngọc Đ cũng như cháu Trần Tiểu M. Anh Trần Ngọc Đ và chị Lê Ngọc A đề nghị Tòa án xác định anh Trần Ngọc Đ là cha đẻ của cháu Trần Tiểu M để anh Đ, chị Ngọc A hoàn tất thủ tục khai nhận cha con và làm giấy khai sinh cho cháu Trần Tiểu M.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp sau khi tóm tắt nội dung việc yêu cầu đã có ý kiến đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Trần Ngọc Đ và chị Lê Ngọc A đề nghị Tòa án xác nhận anh Trần Ngọc Đ là cha đẻ của cháu Trần Tiểu M. Anh Đ, chị Ngọc A không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 2 nhận định:

[1]. Chị Lê Ngọc A và anh Trần Ngọc Đ quen biết và có tình cảm với nhau từ năm 2023, chị Ngọc A đã có thai với anh Trần Ngọc Đ.

Ngày 28/10/2024, tại Bệnh viện P chị Lê Ngọc A đã sinh một con, giới tính của con: Gái và dự định đặt tên con trong giấy chứng sinh là: Trần Tiểu M.

Ngày 31/7/2025, chị Lê Ngọc A và anh Trần Ngọc Đ có đơn đề nghị Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định ADN của anh Đ và ADN của cháu M để có cơ sở xác nhận anh Đ là cha đẻ của cháu M.

Ngày 31/7/2025, Tòa án nhân dân khu vực 2 đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 25/2025/QĐ-TCGD. Trưng cầu Công ty TNHH L1 thực hiện giám định: ADN của anh Trần Ngọc Đ với bé gái có tên giả định Trần Tiểu M.

Tại kết quả phân tích ADN của Trung tâm phân tích LOCI ADN ngày 12/8/2025 kết luận:

- Anh Trần Ngọc Đ, sinh ngày: 23/4/1994, CCCD: 001094037430, mẫu ADN ký hiệu: Trần Ngọc Đ và cháu Trần Tiểu M, sinh ngày: 28/10/2024, mẫu ADN ký hiệu: Trần Tiểu M có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con.

[2]. Tại phiên họp hôm nay anh Trần Ngọc Đ, chị Lê Ngọc A có mặt và giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án xác định anh Trần Ngọc Đ là cha đẻ của cháu Trần Tiểu M.

Xét yêu cầu của anh Trần Ngọc Đ và chị Lê Ngọc A đề nghị Tòa án xác định anh Trần Ngọc Đ là cha đẻ của cháu Trần Tiểu M. Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của anh Đ, chị Ngọc A, ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 và kết quả phân tích ADN của Trung tâm phân tích LOCI ADN ngày 12/8/2025, thấy đủ căn cứ xác định cháu Trần Tiểu M, giới tính: Nữ, sinh ngày 28/10/2024 là con đẻ của anh Trần Ngọc Đ. Vì vậy, yêu cầu của anh Đ, chị Ngọc A đề nghị Tòa án xác nhận cháu Trần Tiểu M là con đẻ của anh Trần Ngọc Đ là có căn cứ, phù hợp pháp luật, nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào kết quả phân tích ADN của Trung tâm phân tích LOCI ADN ngày 12/8/2025;

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29; Điều 361; Điều 366; Điều 370; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Ngọc Đ và chị Lê Ngọc A yêu cầu Tòa án xác nhận cháu Trần Tiểu M, giới tính: Nữ, sinh ngày: 28/10/2024, tại Bệnh viện P là con đẻ của anh Trần Ngọc Đ.

2. Xác nhận cháu Trần Tiểu M, giới tính: Nữ, sinh ngày: 28/10/2024 và anh Trần Ngọc Đ có quan hệ huyết thống cha – con. Anh Trần Ngọc Đ là cha đẻ của cháu Trần Tiểu M1.

Anh Trần Ngọc Đ và cháu Trần Tiểu M, chị Lê Ngọc A có quyền đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất thủ tục pháp lý về xác nhận cha con, làm thủ tục khai sinh cho cháu Trần Tiểu M.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Trần Ngọc Đ và chị Lê Ngọc A thuộc trường hợp không phải nộp tiền án phí giải quyết việc dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định hoặc từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKS nhân dân khu vực 2.
- THA khu vực 2.
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- Lưu..

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Đặng Thị Hương

